# COMPUTER NETWORKS LAB 1. NETWORK DEVICES

Student name: Nguyen Phi Thong

ID: 1814205 Class: L09

#### I. Network

## 1. Networ Interace Card (NIC)

- Chức năng: chuyển đổi các dữ liệu từ máy tính qua đường truyền tín hiệu đến các phương tiện khác hoặc ngược lại. (Không chỉ thực hiện đơn lẻ một bên mà cùng lúc song song nhiều dữ liệu qua lại một lúc đều được).
- Các thông số trong card mạng NIC: địa chỉ MAC, địa chỉ I/O, địa chỉ Memory.
- Địa chỉ MAC (Media Access Control):Địa chỉ này gồm 6 byte (48 bit) trong đó thì 3 byte là mã số của chính nhà sản xuất ra card mạng và 3 byte là số seri của các card mạng do hãng sản xuất. Mỗi card mạng có một địa chỉ MAC duy nhất không trùng lặp với nhau để nó có thể phân biệt các card mạng với nhau trên internet.
- Cáp mạng dùng để nối vào NIC của bạn: cáp xoắn đôi.

#### 2. Hubs

- Vai trò: một điểm kết nối trung tâm cho tất cả các thiết bị mạng tiếp nhận và xử lý các gói dữ liệu bằng cách khuếch đại tín hiệu và truyền tới các cổng khác để các thiết bị kết nối tới đều có thể sử dụng. Gói dữ liệu được Hub chuyển tới tất cả các cổng mà không quan tâm tới việc giới hạn chỉ riêng cho cổng nào.
- Đặc điểm: Khi dữ liệu đi vào 1 cổng của Hub thì ngay lập tức nó sẽ phát tán ra các cổng còn lại. Do nó không hiểu được thông tin đi vào cổng nào nên dễ gây ra hiện tượng xung đột mạng hay còn được gọi là Collision domain, sau đó sẽ tiếp tục gửi thông tin đó đến toàn bộ số cổng mà nó có.
- Hạn chế: Hub không có bảng định tuyến thông minh về nơi gửi dữ liệu mà phát tất cả dữ liệu trên mỗi cổng kết nối. Do đó đem lại rủi ro về bảo mật dữ liệu.
- Tìm hiểu các cổng của hub: các cổng của HUB đều là cổng RJ-45.

#### 3. Switches

- Vai trò
  - Switch làm cho các host có thể hoạt động ở chế độ song công (có thể đọc
     ghi, nghe nói) cùng lúc.
  - Switch chỉ thiết lập một mạch ảo giữa hai cổng tương ứng mà không làm ảnh hưởng đến lưu thông trên các cổng khác

- Switch quyết định chuyển frame dựa trên địa chỉ MAC, do đó nó được xếp vào thiết bị Lớp 2. Chính nhờ Switch có khả năng lựa chọn đường dẫn để quyết định chuyển frame nên mạng LAN có thể hoạt động hiệu quả hơn. Hơn thế có thể giảm tỷ lệ lỗi trong frame.
- Các thiết bị được kết nối gián tiếp thông qua các port của switch. Switch nhận biết máy nào kết nối với cổng của nó bằng cách học địa chỉ MAC nguồn trong frame mà nó nhận được. Không cần phải chia sẻ băng thông. Các port của switch sẽ quyết định băng thông truyền đi như thế nào. Vì vậy có thể giới hạn lưu lượng truyền đi ở một mức ngưỡng nào đó.
- Một switch hoạt động như một bộ điều khiển, cho phép các thiết bị nối mạng có thể "nói chuyện" với nhau một cách hiệu quả. Qua đó giúp phân bổ nguồn lực, tăng cường tiết kiệm tiền của doanh nghiệp và tăng năng suất của nhân viên.

## Đặc điểm

- Tách biệt giao thông trên từng đoạn mạng, Ethernet Switch chia hệ thống mạng ra thành các đơn vị cực nhỏ gọi là microsegment. Các segment cho phép các người dùng trên nhiều segment khác nhau có thể gửi dữ liệu cùng một lúc mà không làm chậm các hoạt động của mạng.
- Mỗi segment là một miền đụng độ riêng biệt. Switch giới hạn lưu lượng băng thông chỉ chuyển gói tin đến đúng cổng cần thiết dựa trên địa chỉ MAC Lớp 2.
- Switch bảo đảm cung cấp băng thông nhiều hơn cho người dùng bằng cách tạo ra các miền đụng độ nhỏ hơn. Mỗi segment này là một kết nối riêng giống như một làn đường riêng 100 Mbps. Mỗi server có thể đặt trên một kết nối 100 Mbps riêng.
- Hạn chế: yêu cầu băng thông lớn hơn HUB. Bởi vì Switch sẽ chia băng thông thành các nhiều đường truyền nhỏ cho các cổng. Khi các máy tính gắn vào cùng một switch, thì không lo va chạm tín hiệu với nhau.
- Khác nhau giữa Hub và switch: đối với Hub và Switch, mỗi thiết bị đều đóng vai trò kết nối trung tâm với cho tất cả các thiết bị mạng, và xử lý một dạng dữ liệu được gọi là "frame" và mỗi frame đều mang theo dữ liệu. Với Hub, khi khung dữ liệu được truyền đi đến tất cả các cổng của thiết bị mà không cần phải phân biệt các cổng với nhau. Việc chuyển khung dữ liệu tới tất cả các cổng của hub để chắc chắn rằng dữ liệu sẽ được chuyển tới đích cần đến. Hơn nữa, một Hub 10/100Mbps phải chia sẻ băng thông với tất cả các cổng của nó.

Trong khi đó, các switch chia mạng lưu lại bản ghi nhớ địa chỉ MAC của tất cả các thiết bị mà nó kết nối tới. Cho nên, khi nhận được khung dữ liệu, switch sẽ biết được chính xác cổng nào cần gửi tới, giúp tăng tối đa thời gian phản ứng của mạng. Và không giống như Hub, một switch 10/100Mbps sẽ phân phối đầy đủ tỉ lệ 10/100Mbps cho mỗi cổng thiết bị. Do vậy, với switch, không cần quan tâm đến số lượng PC phát dữ liệu bao nhiêu, người dùng vẫn luôn nhận được lượng băng thông tối đa.

- Switch ports: thường từ 24→48

#### 4. Router

- Vai trò: router kết nối thiết bị trong một mạng bằng cách chuyển gói dữ liệu giữa chúng. Dữ liệu này có thể được gửi giữa các thiết bị hoặc từ thiết bị đến Internet. Router thực hiện nhiệm vụ này bằng cách gán địa chỉ IP cục bộ cho mỗi thiết bị trên mạng. Điều này đảm bảo gói dữ liệu đến đúng nơi, không bị thất lạc trong mạng. Từ Router bạn có thể cắm trực tiếp dây Lan đến máy tính, hoặc sử dụng sóng Wifi do Router phát ra. Để sử dụng sóng phát ra từ thiết bị này thì Router phải được gắn với modem. Modem này phải được đấu nối với đường truyền dẫn Internet của nhà mạng. Router có nhiệm vụ kết nối tất cả máy tính trong cùng một mạng cục bộ liên kết với Internet.

## - Đặc điểm:

- O Thiết bi đa cổng tốc đô cao.
- o Hỗ trợ lọc và đóng gói như bridges
- Có thể sử dụng router trong mạng LAN (Loca Area Network),
   MAN(Metropolitan Area Network), WAN(Wide Area Network).
- Dữ liệu được định tuyến là data packet không giống như frame packet ở layer 2 hay tín hiệu điện ở layer 1
- Router thường lưu trữ địa chỉ IP trong một bảng, được gọi là bản định tuyến (routing table). Với thông tin trong bảng này, nó sẽ quyết định gửi gói tin (data packet) tới đâu.
- o Trong router, mọi port đều có broastcast domain của chính port đó
- o Router có khả năng chia sẻ bandwidth động.
- Nó xử lý nhanh hơn so với switch.

## - Khác nhau giữa router và switch

	Router	Switch
Chức năng		Cho phép kết nối với nhiều thiết bị, quản lý
		cổng, cài đặt bảo mật VLAN

	gia đình, và giữa máy	
	tính và modem.	
Hình thức truyền dữ liệu	Gói	Frame
Được sử dụng trên	LAN, MAN, WAN	LAN
Chế độ truyền	Song công toàn phần	Song công toàn
	(Full duplex)	phần/bán song công
		(half duplex)
Địa chỉ được sử dụng	Địa chỉ IP	Địa chỉ MAC
cho truyền dữ liệu		

- Router port: thường có 2-4-8 port.

## 5. Access point

- Vai trò: Một điểm truy cập Access Point kết nối người dùng với những người dùng khác trong cùng một mạng. Ngoài ra chúng còn đóng vai trò là điểm kết nối giữa mạng WLAN và mạng dây cố định. Trong một khu vực mạng được xác định thì mỗi điểm truy cập Access Point có thể phục vụ nhiều người dùng. Nếu khi mọi người di chuyển ra ngoài phạm vi của một điểm truy cập, thì chúng sẽ tự động được chuyển sang điểm tiếp theo.
- Access Point giống như bộ chia cổng mạng Switch nhưng lại có thêm chức năng phát wifi. Với cấu tạo, thiết kế khá hiện đại với nhiều cổng mạng LAN, cổng Network Cable, cổng nguồn, nút nguồn. Thông thường thiết bị này cũng có ăng ten 1 hoặc 2 cái tùy vào thiết kế. Phía trên bề mặt có thiết kế đèn báo và Access Point được lắp đặt một cách linh hoạt và dễ dàng.
- So sánh

Access Point	Hub	Switch	Router
-Dùng để tạo ra một	- Dùng để tạo	- Dùng để tạo ra	- Dùng để kết nối mạng
mạng không dây hoặc	ra một mạng	một mạng (LAN).	đó ra ngoài internet. Định
WLAN	(LAN).	- Gửi gói dữ liệu	tuyến cho các gói dữ liệu
-Gửi gói dữ liệu qua một	- Gửi gói dữ	dựa trên địa chỉ	đến mạng khác.
liên mạng và đến các đầu	liệu cho tất cá	MAC.	- Gửi gói dữ liệu dựa trên
cuối, thông qua một tiến	các cổng của		địa chỉ IP
trình gọi là định tuyến.	HUB.		

## 6. Modem

Dial up modem	ADSL modem	Cable modem
---------------	------------	-------------

Đặc điểm	đường truyền để thực thi việc kết nối, tuy nhiên lại không đạt tốc độ cao do các hạn chế	-"Bất đối xứng" trong ADSL là do lượng dữ liệu tải xuống và tải lên là không bằng nhau, với dữ liệu chủ yếu là tải xuốngTốc độ truy cập nhanh	internet chung một đường cáp với tín hiệu
Chức năng		ADSL được dùng cho truy nhập Internet tốc độ cao và sử dụng các dịch vụ trên Internet một cách nhanh hơn	trên sóng radio, giống với wifi nhưng có sử

# II. Connecting network devices

- Giữa máy tính và hub:cáp thẳng
- Giữa máy tính và bộ chuyển mạch: cáp thẳng
- Giữa máy tính và bộ định tuyến: cáp thẳng
- Giữa hub và hub: cáp chéo
- Giữa hub và bộ chuyển mạch: cáp thẳng
- Giữa hub và bộ định tuyến: cáp thẳng
- Giữa bộ chuyển mạch và bộ chuyển mạch: cáp thẳng
- Giữa bộ chuyển mạch và bộ định tuyến: cáp thẳng
- Giữa hai bộ định tuyến: cáp chéo